

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,680.62 +0.70%	269.45 +0.04%	125.74 -0.41%	52,747.32 +1.03%	62,364.92 -3.95%	25,464.01 +0.41%



Nhận định thị trường và chiến lược

“**Đạo động giá mạnh”**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 28/07, VN-Index tăng +11.61 điểm (+0.7%) lên mức 1680.62 điểm với 195 mã tăng, 128 mã giảm và 53 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 805.9 triệu cổ phiếu (+26.8%). Tổng giá trị giao dịch đạt 19.197 tỷ đồng, tương ứng tăng +31.7% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+0.7%), HNX-Index (+0.04%), UPCOM-Index (-0.41%), VN30 (+0.99%), VNMIID (+1.57%), VNSML (+0.66%), VNDIAMOND (+1.14%), VNFINLEAD (+1.04%), VNCOND (+1.67%), VNCONS (+1.8%).

Khối ngoại bán ròng -1970.03 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VHM (-2943.59 tỷ), VPB (-55.81 tỷ), NVL (-47.83 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: HPG (+241.48 tỷ), PNJ (+172.93 tỷ), VNM (+130.6 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index đóng cửa trong sắc xanh với độ rộng ngành nghiêng về phía tăng giá. Hỗ trợ 1660 điểm được giữ vững tuy nhiên các nhóm ngành như Chứng khoán, Bất động sản và các cổ phiếu rổ VN30 có biến động khá mạnh về giá. Hiện tại tín hiệu cầu vào đang thể hiện rõ hơn trong phiên 28/7 cùng các tín hiệu phân kỳ trên khung biểu đồ H1. Các vị thế mua vẫn chỉ nên giải ngân với tỷ trọng thăm dò cho đến khi có tín hiệu xác nhận tăng tỷ trọng danh mục.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, thị trường đang giao dịch trong vùng 1660 – 1700 điểm với ngưỡng hỗ trợ fibo 23.6% được giữ vững. Thanh khoản cải thiện so với phiên trước trong đó lực cầu trở lại chiếm ưu thế trong phiên, tập trung ở các nhóm giảm mạnh của phiên trước. Việc giá liên tục biến động trên – sàn cho thấy vận động của cổ phiếu chưa chắc chắn, nhưng trên khung H1, hầu hết các nhóm cổ phiếu đã cho tín hiệu phân kỳ MACD. Do đó thị trường vẫn có khả năng bám theo kịch bản hồi phục tuần.

Xu hướng trung hạn: Trên biểu đồ tuần, VN-Index đang gọi ý về cấu trúc đi ngang biên độ rộng 1600 – 1920 điểm khi tạo các vùng đỉnh – đáy bằng nhau. Hiện tại, mốc Fibo 61.8% tuần tương đương với vùng 1600 điểm là vùng hỗ trợ trung hạn quan trọng của VN-Index.

Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: VN-Index vẫn giữ được mốc hỗ trợ 1660 điểm tương đương Fibo 23.6% trên biểu đồ ngày, do đó sẽ tiếp tục bám theo kịch bản hồi phục của tuần này.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự 2: 2084 - 2154

Kháng cự 1: 1950 - 2018

Hỗ trợ 1: 1586 - 1606

Hỗ trợ 2: 1500 +/-

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Trước các biến động mạnh của cổ phiếu, diễn biến trần – sàn liên tục diễn ra ở các phiên trở lại đây, nhà đầu tư ngắn hạn vẫn cần cẩn trọng đối với các giao dịch mua mới, đặc biệt với nhóm Chứng khoán, Bất động sản,...Tuy nhiên trên khung H1, động lượng của các nhóm ngày đang dần cải thiện khi đã xuất hiện tín hiệu phân kỳ đi kèm với cầu mua chiếm ưu thế. Nhà đầu tư ngắn hạn cần xử lý/cơ cấu danh mục thì tận dụng nhịp hồi phục này của thị trường.

Lưu ý các giao dịch mua mới đối với các cổ phiếu nhóm trên cần giải ngân với tỷ trọng thăm dò, chưa nên phân bổ toàn bộ tài sản trong giai đoạn này do chưa có tín hiệu xác nhận rõ ràng. Chờ đợi thị trường thay đổi cấu trúc mới tiếp tục giải ngân.

Cổ phiếu khuyến nghị trong phiên: SSI, VCI.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

Báo cáo doanh nghiệp

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/lỗ hiện tại	Trạng thái
1	ORS	17/07/2026	14 +/-	15 +/-	13.0	7.14%	13.10	-5.76%	Nắm giữ
2	CTS	17/07/2026	26.5 - 27	30.4	25.0	13.64%	20.45	-22.83%	Nắm giữ
3	BSI	17/07/2026	32 - 32.5	36.0	29.8	11.63%	26.90	-15.94%	Nắm giữ
4	SSI	29/07/2026	23 +/-	25 - 26	21.6	10.87%	23.00	0.00%	Mua mới
5	VCI	29/07/2026	19 - 19.5	21 - 23	18.0	14.29%	19.70	0.00%	Mua mới

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào đây

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Quốc đẩy mạnh rót vốn vào các dự án năng lượng xanh ở nước ngoài
- Ông Trump đứng lại "bức tường thuế quan"
- Những quốc gia có nợ công lớn nhất năm 2026

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- TP. Hồ Chí Minh đề xuất nâng mức trần thu nhập có thể mua nhà ở xã hội lên 60 triệu đồng/tháng
- Mỹ áp mức thuế mới 12,5%; Bộ Công Thương nêu loạt khuyến nghị doanh nghiệp Việt lưu ý
- Cải cách tổng thể thị trường tài chính Việt Nam

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

30/07/2026: FED công bố lãi suất điều hành

30/07/2026: Công bố số sơ bộ GDP

Chỉ số thị trường Việt Nam	28/07/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,680.62	0.70%	-3.61%	-6.95%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	19,240.32	31.35%	-1.96%	-20.52%
HNX	269.45	0.04%	-5.26%	-18.40%
HNX GTGD (Tỷ VND)	958.12	6.70%	-26.85%	-8.53%
Upcom	125.74	-0.41%	-0.47%	-1.05%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	455.46	-16.60%	-2.67%	-37.28%
P/E VNindex (x)	12.28	0.57%	-6.54%	-8.01%
P/B VNindex (x)	1.91	0.53%	-6.37%	-7.28%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE													
Top cổ phiếu VN30		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	SSI	4.55%	VJC	-2.06%	HPG	1.94%	MWG	-13.30%	LPB	14.07%	GVR	-25.88%	
2	HPG	3.19%	SAB	-1.03%	VNM	1.88%	VRE	-8.39%	VIC	11.35%	VRE	-21.65%	
3	MWG	3.00%	LPB	-0.93%	MSN	1.39%	GAS	-8.34%	SSB	4.36%	SHB	-18.57%	
4	VNM	2.94%	HDB	-0.79%	SSI	1.32%	HDB	-6.52%	VNM	4.32%	MWG	-17.57%	
5	MSN	2.82%	SHB	-0.44%			VJC	-6.52%	ACB	2.27%	BID	-17.33%	
Top cổ phiếu Mid cap		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	VND	6.84%	VBB	-6.81%	PC1	4.14%	PNJ	-20.37%	STG	16.97%	PNJ	-51.99%	
2	VCI	6.78%	PHR	-3.51%	NVL	4.02%	CTS	-15.84%	PC1	7.54%	VSC	-35.80%	
3	STG	6.68%	NT2	-2.84%	CRE	3.64%	DGC	-14.53%	MCH	6.85%	BCM	-34.77%	
4	SVC	5.36%	BVB	-2.83%	KBC	2.96%	BCM	-13.19%	HCM	6.70%	GEX	-32.91%	
5	CRE	5.23%	KOS	-1.97%	MCH	2.66%	NLG	-13.08%	VPI	3.97%	KDH	-27.25%	
Top cổ phiếu Small cap		Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	SMC	7.00%	COM	-6.99%	ASP	24.33%	ACC	-34.96%	ASP	59.56%	ACC	-63.40%	
2	ASP	6.91%	TNC	-6.91%	PGI	13.64%	EVG	-14.05%	SPM	25.00%	GIL	-44.05%	
3	SPM	6.81%	ACC	-6.80%	SPM	12.96%	OGC	-13.87%	CSM	21.61%	BCE	-38.65%	
4	VNG	6.51%	PTC	-6.67%	SFG	10.97%	PTC	-13.85%	LAF	14.70%	VPG	-34.47%	
5	SRC	6.12%	CCI	-5.88%	SMC	10.31%	SGT	-13.73%	OPC	14.39%	DPG	-33.62%	

5	SRC	6.12%	CCI	-5.88%	SMC	10.31%	SGT	-13.73%	OPC	14.39%	DPG	-33.62%
TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA												
		28/07/2026	(+/-%) 1 phiên		(+/-%) 7 phiên		(+/-%) 30 phiên					
TTCK Toàn cầu												
DAX		25,464.01	0.41%		2.48%		2.12%					
Dow Jones		52,747.32	1.03%		1.75%		2.08%					
FTSE 100		10,871.02	0.83%		3.29%		3.45%					
Nikkei 225		62,364.92	-3.95%		-2.77%		-10.14%					
S&P 500		7,428.78	0.21%		-0.19%		-1.66%					
Tỷ giá												
USD/VND		26,315.00	-0.05%		0.08%		0.06%					
USD/JPY		163.75	-0.02%		0.83%		2.08%					
GBP/USD		1.33	0.00%		-1.48%		-0.75%					
EUR/USD		1.14	0.00%		0.00%		-1.72%					
Năng lượng												
Dầu thô Brent	USD/Bbl	84.09	-4.83%		-5.75%		5.71%					
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.70	-3.23%		-5.59%		-14.29%					
Than	USD/T	130.25	-0.04%		-0.12%		-9.42%					
Kim loại và vật liệu xây dựng												
Quặng sắt	USD/T	98.30	-0.05%		-0.41%		-3.57%					
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,194.00	-0.25%		0.59%		-0.33%					
Đồng	USD/Lbs	6.33	-0.31%		0.48%		-2.31%					
Thép	CNY/T	3,049.00	-0.39%		-0.68%		-2.31%					
Vàng	USD/t.oz	4,028.33	-1.20%		0.51%		-5.43%					
Gỗ	USD/1000 board feet	638.00	-1.47%		-1.24%		1.11%					
Bạc	USD/t.oz	57.10	-2.23%		1.26%		-15.89%					
Nông nghiệp												
Cà phê	USD/Lbs	340.50	4.91%		4.91%		25.23%					
Cao su	USD Cents / Kg	218.00	0.46%		1.44%		-4.43%					
Lúa mì	USD/Bu	662.50	0.38%		-1.71%		12.34%					
Lợn hơi	USD/Lbs	103.05	0.07%		1.75%		6.70%					
Đường	USD/Lbs	14.56	-0.14%		-1.75%		1.32%					

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 28/07/2026

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HPG	11,142	1,501,350
PNJ	72,748	5,064,651
VNM	130,289	2,212,619
MSN	93,668	1,438,616
SHB	91,852	1,107,350

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	
VCI	-36,410	-1,782,700
TCB	-40,336	-1,426,170
NVL	-47,654	-3,774,900
VPB	-55,739	-2,294,100
VHM	-2,945,600	-25,697,300

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HT1	3,300	3,300,000
HPG	9,902	12,900
STB	13,281	181,900
MSN	8,811	135,600
FUESSV50	8,137	300,000

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	
MCH	-16,000	-118,900
MWJ	-2,000	-411,000
PNJ	-2,000	-780,500
POW	-1,000	-1,000,000
SAM	-1,000	-1,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Trải nghiệm ngay bằng giá ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Chứng khoán An Bình
Được vinh danh
Công ty cung cấp
Dịch vụ chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2026
BEST SECURITIES SERVICE
Do FinanceAsia bình chọn

Trải nghiệm ngay
ABS invest tại đây